TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN- TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HNGĐ-ST
Ngày 26/7/2024
V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Vĩ**

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Thiều Văn Thịnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 423/2024/TLST-HNG ngày 04 tháng 07 năm 2024 về việc tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 07 năm 2024 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1992**
Địa chỉ: thôn Đ H, xã Đ H, H.Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990**
Địa chỉ: thôn V S Đ, xã T M, H.Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

(Có mặt chị X, vắng mặt anh Đ.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ly hôn và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh X trình bày:**

- Về tình cảm: Chị và anh Nguyễn Văn Đ xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự

nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày đăng ký kết hôn vào ngày 02/08/2012 tại UBND xã T M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, chị và anh Đ chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì nảy sinh nhiều mâu thuẫn, do trong cuộc sống chung vợ chồng không hòa hợp tính cách, dẫn đến bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xảy ra cãi lộn và xô sát nhau. Mặc dù gia đình và bạn bè động viên hòa giải nhưng chỉ được thời gian ngắn vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, anh Đ thường xuyên vắng nhà, không chăm lo cuộc sống gia đình, về đến nhà lạnh nhạt, gây sự dẫn đến tình cảm vợ chồng sứt mẻ, và ngày càng trầm trọng. Chị nhiều lần về nhà bố mẹ đẻ ở nhưng anh Đ cũng không hỏi han, hay động viên hòa giải dẫn đến giữa chị và anh Đ không còn tình cảm.

Chị và anh Đ chính thức ly thân nhau từ tháng 04/2019 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Vợ chồng chấm dứt toàn bộ quan hệ. Chị xác định không còn tình cảm vợ chồng, cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng mất hoàn toàn niềm tin nơi nhau. Chị đề nghị Tòa án giải quyết để hai bên ổn định cuộc sống riêng.

Việc anh Đ không đến Tòa án làm việc, anh có nói với chị việc ly hôn tự chị giải quyết, anh không đến Tòa, anh Đ có gửi đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Đ làm công việc bốc xếp hàng hóa theo xe nên thường xuyên vắng nhà, công việc của anh Đ thường xuyên thay đổi địa điểm nên chị không biết địa chỉ cụ thể của anh Đ.

- Về con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 03/12/2012. Hiện nay cháu Q đang ở với chị, sức khỏe tốt, cháu Q đang theo học lớp 6 trường THCS Đ H. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con chung; giữa chị và anh Đ đã thống nhất chị là người trực tiếp chăm sóc nuôi con sau ly hôn.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị xin tự tự đảm nhiệm việc nuôi con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung(riêng), nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, vay nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; xin tự giải quyết.

* Đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần

nhưng anh không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng của Tòa như: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho anh Đ, nhưng anh Đ không đến Tòa án làm việc.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt anh Đ có ý kiến:

- Về quan hệ tình cảm: Anh xác nhận việc kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị X trình bày. Trong thời gian chung sống, giữa anh và chị X phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp tính cách, vợ chồng không còn niềm tin nơi nhau, vợ chồng đã sống ly thân. Anh xác nhận việc gia đình bạn bè động viên hòa giải nhưng anh chị không còn tình cảm nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 03/12/2012; Do tính chất công việc anh thường xuyên vắng nhà, anh đồng ý để chị X trực tiếp nuôi cháu Q.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Anh xin tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghề nghiệp: Hiện anh đang làm nghề tự do (phụ xe)thường xuyên vắng nhà nên anh xin vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa.

- Về tài sản chung, riêng, đất ở, đất SXNN, vay nợ, công sức đóng góp: Anh thống nhất với chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết, vợ chồng xin tự giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Đề nghị HĐXX áp dụng: Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 227, 271 BLTTDS 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh X; cho chị X được ly hôn anh Đ.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 03/12/2012 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ.

- Về tài sản chung; vay nợ; công sức: Không đặt ra giải quyết;

- Về án phí: Chị X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân gia đình tranh chấp tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn là anh Nguyễn Văn Đ có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại thôn Vệ Sơn Đoài, xã T M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Do vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về sự vắng mặt của bị đơn anh Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa: Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đ nhưng anh Đ vắng mặt, Anh Đ đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Đ.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Thanh X và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội vào ngày 02/8/2012. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chị X, anh Đ chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh Đ làm ăn kinh tế thua lỗ, thường xuyên vắng nhà không quan tâm chăm sóc cuộc sống gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Mặc dù được gia đình hai bên đã hòa giải, động viên nhưng không thành. Từ đầu năm 2019 chị X cùng con về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm, chăm sóc gì nhau từ đó đến nay. Bản thân anh Đ biết chị X xin ly hôn nhưng anh không hợp tác với Tòa án, không đến Tòa án làm việc và không có giải pháp gì để bảo vệ cuộc hôn nhân của mình chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị X và anh Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 03/12/2012. Ly hôn chị X và anh Đ đều thống nhất để chị X là người trực tiếp nuôi con

sau ly hôn. Xét nguyện vọng nuôi con của chị X HĐXX thấy: Chị X đang là người trực tiếp nuôi cháu Q, sức khỏe cháu Q tốt và cháu có nguyện vọng xin tiếp tục ở với mẹ. Do đó việc giao cháu Q cho chị X trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng các bên.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị X, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy: Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn là trách nhiệm của người làm cha và làm mẹ được pháp luật quy định, việc các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nhưng để đảm bảo quyền lợi cho cháu Q nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ.

[4] Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, vay nợ: Chị X, anh Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh X. Cho chị X được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 03/12/2012 cho chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ đến khi các bên có yêu cầu hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị X phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 00022732 ngày 03/7/2024.

Chị X có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận
- *VKSND H. Sóc Sơn;*
- *THADS H. Sóc Sơn;*
- *Toà án Hà Nội;*
- *UBND xã T M;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Việt Hùng

TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN SÓC SƠN - TP. HÀ NỘI	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	**----------**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 7 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **……..**

Ông **……..**

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 423/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc xin ly hôn giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1992**

Địa chỉ: thôn Đức Hậu, xã Đ H, H.Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990**

Địa chỉ: thôn Vệ Sơn Đoài, xã T M, H.Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN

BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Vê tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh X. Cho chị X được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Như Q, sinh ngày 03/12/2012 cho chị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ đến khi các bên có yêu cầu hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Tòa án không giải quyết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Về án phí: Chị X phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 00022732 ngày 03/7/2024.

6. Quyền kháng cáo: Chị X có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi …. giờ …. phút, ngày 26 tháng 7 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** --------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi 9 giờ 15 phút, ngày tháng năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Vĩ**

Ông **Đinh Trọng Phụ**

Tiến hành thảo luận vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 216/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Cao Thu Giang,** sinh năm 1993

Nơi cư trú: Đức Hậu, Đ H, Sóc Sơn, Hà Nội

Bị đơn: Anh **Bùi Văn Đẳng,** sinh năm 1988

Nơi cư trú: Đan Tảo, T M, Sóc Sơn, Hà Nội

Có mặt chị Giang, vắng mặt anh Đẳng.

Căn cứ vào sự vắng mặt của bị đơn anh Bùi Văn Đẳng.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

3/3 ý kiến biểu quyết:

Hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 30 tháng 9 năm 2022.

Thảo luận kết thúc vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày tháng năm 2022.

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vĩ **Đinh Trọng Phụ** **Lê Việt Hùng**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 30 tháng 9 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Vĩ**

Ông **Đinh Trọng Phụ**

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 216/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Cao Thu Giang,** sinh năm 1993

Nơi cư trú: Đức Hậu, Đ H, Sóc Sơn, Hà Nội

Bị đơn: Anh **Bùi Văn Đẳng,** sinh năm 1988

Nơi cư trú: Đan Tảo, T M, Sóc Sơn, Hà Nội

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Vê tình cảm: Chị Cao Thu Giang được ly hôn anh Bùi Văn Đẳng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về con chung: Giao con chung là Đỗ Băng Tâm, sinh ngày 27/11/2017 cho chị Giang trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Đỗ Trọng Thiện, sinh ngày 01/3/2020 cho anh Đẳng trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Chị Giang, anh Đẳng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Tòa án không giải quyết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấ đề khác:

Về án phí: Chị Giang phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 0004885 ngày 20/4/2022.

Về quyền kháng cáo: Chị Giang có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đẳng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi …. giờ …. phút, ngày 30 tháng 9 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vĩ **Đinh Trọng Phụ** **Lê Việt Hùng**

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Phi